

Số: 14/KH-HM

Đông Gia Nghĩa, ngày 26 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn 697/SGD&ĐT-MN ngày 5/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương và nhà trường. Trường mầm non Hòa Mi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi.

- Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của phòng VHXX phường Đông Gia Nghĩa, sự quan tâm của Ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh và các ban ngành đoàn thể trên địa bàn phường.

- Trường lớp thoáng mát, sạch đẹp. Đội ngũ giáo viên đạt 100% trên chuẩn, giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, có sự đoàn kết thống nhất, dân chủ trong trường học.

- Khuôn viên nhà trường có nhiều cây xanh bóng mát. Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng đủ yêu cầu dạy và học.

2. Khó khăn.

- Trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đã bị hư hỏng nhiều không đồng bộ, trường có 2 điểm lẻ cách xa điểm chính khó khăn cho công tác bảo quản cơ sở vật chất và công tác quản lý.

- Phụ huynh học sinh đa số đồng bào dân tộc làm nông, kinh tế khó khăn nên công tác huy động xã hội hóa còn gặp nhiều hạn chế.

II. Tình hình đội ngũ CB, GV, NV, HS

1. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

- Tổng số CB, GV, NV là: 28 người (nữ 27); 1 Hợp đồng 111. Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 người (03 ĐH); + Giáo viên: 22 (ĐH 22)

+ Nhân viên: 03 người (01 ĐH; 01 TC); 01 hợp đồng bv

2. Về số lớp, số học sinh:

- Tổng số lớp: 11 lớp.

- Số học sinh là: 274 hs

Stt	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	HS nữ	HS dân tộc	HS nữ DT
1	N.Trẻ	1	20	6	10	2
2	Mầm	2	43	17	15	6
3	Chồi	5	114	53	64	26
4	Lá	3	97	42	48	18
Tổng		11	274	118	137	52

3. Tình hình cơ sở vật chất:

Tổng số phòng học: 11 phòng; Bán kiên cố: 5 phòng, kiên cố: 6 phòng

- Phòng chức năng: 05

- Tổng số bàn ghế học sinh: 194 bộ

- Tổng số đồ chơi ngoài trời: 17 bộ

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024.

B. NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ chung

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở GDMN; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nền nếp, chất lượng, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại các cơ sở GDMN. Có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định nếu phụ huynh có nhu cầu. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Chủ đề năm học gắn với phong trào thi đua “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”, đồng thời nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại

địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường, lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ viên chức quản lý (VCQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ dân tộc thiểu số (DTTS); Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN. Triển khai các khoản thu dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục thanh toán qua ngân hàng, tuyên truyền phụ huynh không thanh toán bằng tiền mặt trong các buổi họp phụ huynh đầu năm học.

8. Tập trung nguồn lực, triển khai các giải pháp linh hoạt, hiệu quả, phù hợp thực tiễn, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026 với phương châm: **“Quyết tâm - Trách nhiệm - Hiệu quả”**.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Tư tưởng

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- Tăng cường kỷ cương, nền nếp, tuyệt đối không để xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo trong nhà trường. Động viên, khuyến khích cán bộ giáo viên phấn đấu trở thành giáo viên giỏi, tích cực học tập và sáng tạo trong giảng dạy.
- Mỗi cán bộ, giáo viên phải phấn đấu là một tấm gương về đạo đức, tự học và nhà giáo mẫu mực trước đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh.
- Nâng cao chất lượng các chuyên đề, hội thảo về đổi mới phương pháp, giảng dạy. Thường xuyên tích lũy, viết SKKN, làm thêm đồ dùng dạy học....

2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; chính sách về GDMN; đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN;
- Rà soát các chỉ tiêu, mục tiêu tại các Đề án, Quyết định, Kế hoạch đối với GDMN, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN trong phạm vi quản lý và có các giải pháp hoàn thành đúng tiến độ; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN trẻ em 5 tuổi,

thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 -5 tuổi và thí điểm Chương trình GDMN; thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ em, CBQL, GV, nhân viên, đặc biệt quan tâm chính sách ở thôn, bon khó khăn. Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả các chính sách quy định.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động của nhà trường Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng được quy định tại ND 24/2021.

- Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trường học, phòng chống bạo lực học đường, nâng chất lượng quản trị cơ sở GDMN.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo các bước nghiên cứu bài học thực sự có chất lượng và hiệu quả. Mỗi khối có ít nhất 1-2 chuyên đề/khối vận dụng giáo dục STEM/STEAM/1 năm học..

Các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường, tổ khối và giáo viên được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.

Thực hiện việc lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, học liệu được sử dụng trong nhà trường đúng quy định theo Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT về việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

3. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Trường mầm non Hòa Mi thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và bạo hành trẻ em. Chủ động, linh hoạt trong phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp chặt chẽ với Y tế phường để thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ, thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày

11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật và an toàn trường học vào các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ và cha mẹ trẻ.

4. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

4.1 Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

- Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; phối hợp với Y tế phường thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn cho trẻ theo lịch sinh hoạt hằng ngày; Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn; sử dụng, khai thác hiệu quả phần mềm Nutri hỗ trợ xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo Chương trình GDMN. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm; ký hợp đồng với các đơn vị cung cấp uy tín; công khai thực đơn; kiểm tra chặt chẽ thực phẩm đầu vào; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra thường xuyên, đột xuất bữa ăn của trẻ. Kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm trong tổ chức bữa ăn; tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Phụ trách bán trú và y tế phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến cha mẹ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý, giúp trẻ phát triển toàn diện thể chất và phòng chống dịch bệnh. Phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì.

- Chuyên môn chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, trang bị kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao; tăng cường giáo dục kỹ năng xã hội, thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ.

4.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: chỉ đạo triển khai các giải pháp, chủ

động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... Năm học 2025-2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Phát huy và nhân rộng kết quả từ những mô hình, sáng kiến trong Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”, vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với trẻ em, văn hóa vùng miền và điều kiện của cơ sở GDMN.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp Một. Đầu tư cơ sở vật chất, trang bị học liệu, bồi dưỡng giáo viên; thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN, tạo tâm thế và nền tảng vững chắc cho trẻ khi bước vào lớp Một; Tăng cường giải pháp tổ chức hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đạt hiệu quả; Tuyệt đối không tổ chức dạy trước Chương trình lớp Một dưới mọi hình thức. Triển khai thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi theo Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh tại điểm trường chính và Đăk Tân theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT; bảo đảm phù hợp với nhu cầu, sự tự nguyện

của cha mẹ trẻ, đồng thời tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ phát triển ngôn ngữ và khả năng làm quen tiếng Anh cho trẻ.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các hoạt động ngoại khóa cho trẻ đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đặc điểm của địa phương, nhu cầu và khả năng của trẻ quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục.

- Nhà trường tổ chức các hoạt động có sự tham gia của cha mẹ và trẻ như: Ngày hội đến trường của bé; tết trung thu; Chương trình trải nghiệm Hội xuân của bé, hội thi “văn nghệ 20/11” cấp trường các lớp chào mừng 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam; Rung chuông vàng, Tổ chức cho trẻ đi tham quan tham quan trường cấp 1....

4.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

Tập trung chuẩn bị đầy đủ điều kiện về nguồn lực và nâng cao năng lực đội ngũ để thực hiện thí điểm khi được lựa chọn. Đồng thời, chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm bảo đảm triển khai Chương trình GDMN mới trong những năm tiếp theo.

5. Bảo đảm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Rà soát, kịp thời bổ sung các điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất; Cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác vào phần mềm PCGD-XMC đúng thời gian quy định; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập đảm bảo tính thống nhất giữa các báo cáo.

6. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

- * Điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất

- Nhà trường chủ động tham mưu các cấp bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, ưu tiên đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp sân trường, một số lớp học đã xuống cấp, trang thiết bị cho các phòng chức năng như phòng thư viện, nghệ thuật, thể chất đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo hướng chuẩn hóa, hiện đại đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, đồng thời phấn đấu đến năm 2030 đạt chuẩn phổ cập cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

Tạo điều kiện thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em .

- Tích cực tham mưu, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và

bảo đảm tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1

- Nâng cao chất lượng báo cáo tự đánh giá, thu thập và lưu trữ minh chứng khoa học, tinh gọn; cập nhật tiêu chí, xây dựng biện pháp cải tiến chất lượng.

- Triển khai xây dựng và phát triển thư viện theo Luật Thư viện và hướng dẫn của Bộ GDĐT, gắn với tiêu chí trường chuẩn quốc gia; chú trọng thư viện số, góc thư viện – học tập, vườn cổ tích... nhằm khơi dậy hứng thú đọc sách cho trẻ. Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích cha mẹ đọc sách, truyện cho trẻ tại nhà, góp phần phát triển kỹ năng ngôn ngữ, kỹ năng xã hội và quản lý cảm xúc cho trẻ.

- * Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, tiếp tục triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN. Tập trung bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ.

- Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn VCQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong trường và các trường trên địa bàn.

- Hướng dẫn lựa chọn nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn phù hợp, khuyến khích tự học, khai thác tài liệu, học liệu hữu ích, nhất là trên nền tảng số. Quan tâm bồi dưỡng giáo viên người dân tộc thiểu số.

- Tham mưu cấp trên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn theo chuyên đề, hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tiếp tục phối hợp với các cơ sở đào tạo để bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ VCQL, GVMN. Khuyến khích và tạo điều kiện nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số cho đội ngũ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn.

- Thực hiện đánh giá VCQL, GVMN theo đúng quy trình, thực chất, gắn với Nghị định số 90/2020/NĐ-CP để sàng lọc, xác định nhu cầu bồi dưỡng và tạo động lực phấn đấu; đồng thời thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích.

- Triển khai công tác BDTX tới CBQL, GV quá trình học và đánh giá, báo cáo kết quả trên hệ thống TEMIS.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN

7.1 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tư khác phục vụ công tác quản lý và chỉ đạo.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành trên nền tảng số, tối ưu hóa phần mềm hỗ trợ quản lý để tinh giản hồ sơ, sổ sách. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để trang bị hạ tầng kỹ thuật, thiết bị số và phần mềm, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng. Phát hiện và nhân rộng các mô hình, sáng kiến chuyển đổi số tiêu biểu, tạo phong trào ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong toàn trường.

7.2. Công tác tuyên truyền về GDMN

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Phát động và tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" và "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm". Đồng thời, thực hiện nghiêm túc cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục để thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân nhằm phát triển cơ sở GDMN.

8. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

Tăng cường công tác kiểm tra và phối hợp sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức các hoạt động đúng theo quy định. Việc kiểm tra, giám sát cần chú trọng vai trò hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, tránh gây áp lực cho giáo viên và trẻ.

9.

III. Chỉ tiêu và biện pháp thực hiện

1. Công tác chuyên môn

* Chỉ tiêu

- Dự giờ, thao giảng bình quân: 10 – 12 tiết/năm/GV

Trong đó: Giỏi trên 60%

Khá dưới 40%

- Ngoài ra tham gia dự giờ học tập tiết chuyên đề do địa phương và trường tổ chức.

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên 3 lần / năm. Trong đó: 100% khá tốt, không có đạt yêu cầu.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên: Khá lên giỏi thường xuyên
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt trên 80%; Viết sáng kiến kinh nghiệm 5-10 bộ.
- 100% giáo viên tham gia các hội thi, các phong trào do các cấp phát động nhiệt tình, đầy đủ.

*** Biện pháp thực hiện**

Đây là công tác trọng tâm của nhà trường nên đòi hỏi tất cả CB, GV, NV phải luôn chú ý coi trọng việc dạy và học là nhiệm vụ chính, là điều kiện then chốt để đánh giá xếp loại thi đua của mỗi thành viên trong nhà trường cụ thể như sau:

Tất cả cán bộ, giáo viên phải luôn tự giác, nhiệt tình và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đảm bảo đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định của trường, của ngành, hồ sơ cần có tính chính xác, cập nhật đầy đủ, kịp thời các nội dung phần đầu không có bộ hồ sơ giáo án nào xếp loại trung bình.

Tham gia đầy đủ các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn và các đoàn thể. Tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng chuyên môn do cấp trên tổ chức để nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ.

Làm đầy đủ hồ sơ giảng dạy và trang trí lớp đúng, đẹp theo yêu cầu các góc, và chú trọng đến góc tuyên truyền.

Chú trọng đến chuyên đề phát triển vận động, lồng ghép tích hợp tiết kiệm nước và năng lượng....

100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc ngày giờ công, không có tình trạng đi muộn về sớm, làm việc có hiệu quả, nộp báo cáo, đồ dùng, hồ sơ không đúng quy định, hạ 1 bậc thi đua trong tháng (thông tin hai chiều)

Không đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian học ở trường (lần 1) hạ thi đua học kỳ; lần 2 trở lên hạ thi đua cả năm.

2. Công tác giáo dục và chăm sóc, nuôi dưỡng

*** Chỉ tiêu CS-ND:**

GV, NV tăng cường công tác chăm sóc-nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường.

- Đảm bảo khẩu phần ăn bán trú của trẻ. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường, nhà bếp thực hiện lưu mẫu thức ăn, công khai chế độ ăn hàng ngày, ký kết về an toàn thực phẩm sạch đảm bảo ATTP sạch tại trường.

- Nhà trường phối kết hợp chặt chẽ với trạm y tế phường tổ chức tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1-2 lần/năm. Tổ chức cân đo, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ theo quý.

- Trên 90% trẻ được ăn bán trú tại trường.

*** Các chỉ tiêu chất lượng giáo dục:**

- Tỷ lệ bé chăm đạt: trên 85%

- Tỷ lệ đánh giá trẻ ở 5 lĩnh vực đối với mẫu giáo và 4 lĩnh vực đối với trẻ nhà trẻ đạt: trên 70%

- 100% các lớp phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- 100% trẻ dân tộc thiểu số được chuẩn bị Tiếng Việt.

- 100% các lớp thực hiện lồng ghép chuyên đề “xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”, tham gia các phong trào hội thi nhà trường và cấp trên tổ chức.

- 100% trẻ 5 tuổi được cấp giấy chứng nhận sau khi hoàn thành chương trình GDMN và có kỹ năng sẵn sàng bước vào lớp 1.

- Đảm bảo trẻ em ở các độ tuổi thực hiện tốt lễ giáo mầm non khi giao tiếp với người thân và mọi người xung quanh là > 90%.

*** Biện pháp:**

Giáo viên xây dựng hồ sơ đánh giá trẻ và có các điều chỉnh khi kết thúc chủ đề giáo dục, thực hiện thường xuyên việc đánh giá trẻ hàng ngày, giáo viên xây dựng góc trưng bày các sản phẩm của trẻ để cha mẹ trẻ thấy được kết quả học tập của con em mình.

Khuyến khích trẻ dân tộc thiểu số tích cực giao tiếp với cô, với bạn bằng Tiếng Việt thông qua các hoạt động giáo dục trên lớp cũng như trong các hoạt động mọi lúc, mọi nơi.

Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thúc đẩy tính chủ động, phát huy tinh thần cộng đồng trách nhiệm giữa gia đình, cộng đồng xã hội và nhà trường, phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chuyên đề trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm thông qua việc kiểm tra kế hoạch giáo dục, kiểm tra thực tế trên lớp cũng như thông qua dự giờ các hoạt động giáo dục để đánh giá kết quả thực hiện. Thực hiện kiểm tra đánh giá trẻ theo quy định. Kiểm tra đánh giá cuối mỗi chủ đề theo mục tiêu của chủ đề

Hướng dẫn giáo viên học tập BDTX, lựa chọn những Mô đun phù hợp và cần thiết để hỗ trợ công tác chăm sóc giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

Tiếp tục lồng ghép các nội dung giáo dục an toàn giao thông (GDATGT), giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT), giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả (GDSDNLTKHQ), giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo và giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai vào chương trình giáo dục mầm non.

Trang bị đầy đủ các tài liệu tham khảo về chương trình giáo dục mầm non.
Làm đồ dùng tự tạo, tạo môi trường giáo dục phong phú trong và ngoài lớp.
Giáo viên phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong công tác giáo dục trẻ.
Tuyên truyền về các nội dung giáo dục của năm học, theo từng chủ đề, các đồ dùng cần thiết phục vụ cho học tập của trẻ ở lớp.

3. Công tác kiểm tra

- Kiểm tra định kỳ 2 lần/năm (kỳ 1, kỳ 2)
- Kiểm tra báo trước 2 lần/năm (ngoài ra KT đột xuất nếu cần)
- Kiểm tra hoạt động sư phạm: 20% giáo viên/năm
- Xây dựng chuyên đề: 1-2 hoạt động/năm
- Kiểm tra chuyên đề: 30% giáo viên/năm.
- Kiểm tra các bộ phận: Công tác quản lý, công tác tài chính, Y tế, vệ sinh môi trường, bán trú...

Xây dựng lực lượng kiểm tra của nhà trường gồm: BGH -Tổ chuyên môn-Ban thanh tra nhân dân-Giáo viên dạy giỏi các cấp.

Tăng cường các biện pháp kiểm tra (qua dự giờ, sinh hoạt lớp, phong trào thi đua, hồ sơ, sổ sách ...)

IV. Công tác tổ chức đoàn thể trong nhà trường

1. Công tác xây dựng Đảng

Thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, yêu thương đồng chí, kỷ luật nghiêm minh đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị Điều lệ Đảng. Tổng số đảng viên: 13/13 đ/c đảng viên chính thức; 9 đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng và phấn đấu cuối năm 2025 có từ 1-2 đ/c đứng vào hàng ngũ của Đảng. Chi bộ đăng ký hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Đối với Đoàn thanh niên

Là lực lượng nòng cốt của nhà trường, luôn xác định rõ vai trò của mình trong các phong trào dạy và học, phong trào văn hoá văn nghệ, bồi dưỡng nhân tài cho nhà trường trong các hội thi, thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng cho các đoàn viên trong chi đoàn. Tuổi trẻ luôn *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”*

Duy trì thường xuyên các chế độ sinh hoạt, chủ điểm, hoạt động phong trào. Làm tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa” hậu phương quân đội, hoạt động giao lưu.

Làm tốt công tác phân loại đoàn viên, giới thiệu đoàn viên ưu tú để phát triển Đảng viên mới. Xây dựng Chi Đoàn xuất sắc.

3. Công tác của ban đại diện cha mẹ học sinh

Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh trang bị đầy đủ dụng cụ học tập cho con em mình, tham gia đầy đủ các buổi họp phụ huynh do lớp và nhà trường tổ chức.

Đóng góp đầy đủ các khoản mà nhà trường và phụ huynh đã thỏa thuận, thường xuyên thăm hỏi kịp thời về vật chất lẫn tinh thần với trẻ.

Phối hợp với nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm đầu năm, một số đồ dùng cần thiết phục vụ cho công tác bán trú, tạo vườn hoa cây cảnh, trang trí môi trường đẹp phù hợp với tâm lý trẻ thơ.

Phối hợp chặt chẽ trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

4. Công tác tham mưu xã hội hóa giáo dục

Tham mưu với các cấp chính quyền địa phương, các mạnh thường quân hỗ trợ mua sắm thêm đồ dùng và một số trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch huy động xã hội hóa theo quy định việc thu và sử dụng phải đảm bảo nghiêm túc (nếu có). Trình lãnh đạo phòng VHXXH, UBND phường phê duyệt chủ trương các khoản thu, chi trong năm học 2025-2026.

5. Công tác tổ chức

- Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé”.
- Hội nghị phụ huynh đầu năm.
- Hội nghị viên chức người lao động.
- Tổ chức 02 đợt thao giảng, kiểm tra hồ sơ 3 đợt.
- Tổ chức hội thi cho giáo viên như: hội thi “*Giáo viên dạy giỏi*” cấp trường.
- Lập thành tích kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và tổ chức lễ kỷ niệm.
- Khám sức khỏe cho học sinh
- Tổ chức hội thi cho học sinh như: Hội thi “văn nghệ 20/11” cho học sinh cấp trường; hội thi “Rung chuông vàng” cấp trường.
- Tổ chức “Tết trung thu”, tổ chức trải nghiệm lễ hội “Hội xuân của bé”, Cho trẻ tham quan Trường tiểu học, “bé thích làm chủ bộ đội” nhân ngày 22/12...
- Tổ chức sơ, tổng kết năm học 2025 - 2026.

6. Công tác thi đua

- Tập thể nhà trường đăng ký: TTLĐXS
- Đăng ký Chi đoàn: Xuất sắc
- Đơn vị: Đạt đơn vị văn hóa
- CB, GV, NV đạt danh hiệu các cấp: 27 người. Trong đó: - LĐTT: 27 người, CSTĐCS: 7 người trở lên.

Trên đây là phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026. Hội đồng sư phạm trường mầm non Hòa Mi đã thảo luận và thống nhất cùng nhau thực hiện./.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Họp Hội đồng đầu năm, phân công nhiệm vụ, tiếp tục tuyển sinh. - Kiện toàn bộ máy hoạt động trong nhà trường.	Toàn trường BGH, Giáo viên được phân công.	

	- Học chính trị hè 2025; -Tập huấn chuyên môn đầu năm tại SGD&ĐT; - Chuẩn bị cho công tác khai giảng năm học mới 2025- 2026; - Lao động vệ sinh trường lớp. - Dự thảo Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học và các kế hoạch khác năm học 2025-2026.	BGH, GV Bộ phận được phân công Toàn trường. Toàn trường BGH, GV	
Tháng 9/2025	- Kiểm kê CSVC, bàn giao cho các lớp. - Tiếp tục xây dựng các kế hoạch: Năm học, kiểm tra nội bộ, CM, CSVC... - Hội nghị hội cha mẹ học sinh toàn trường; Hội nghị CB-VC năm học 2025- 2026; - Thực hiện chương trình giáo dục mn chủ đề Trường MN. - Thực hiện báo cáo thống kê đầu năm trên cơ sở dữ liệu ngành; - Đăng ký tên đề tài SKKN nộp về nhà trường. - Tổng hợp các báo cáo đầu năm. - Hưởng ứng tháng ATGT quốc gia. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. - Điều tra, cập nhật phần mềm phổ cập giáo dục 2025. - Tổ chức khám sức khỏe HS, CBGVNV, cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ quý I. - Triển khai công tác BDTX trên hệ thống TEMIS.	Toàn trường BGH, giáo viên BGH, GV, PH CB,GV,NV Cá nhân đăng kí Bộ phận được phân công Ban kiểm tra Bộ phận được phân công Y tế BGH	
Tháng 10/2025	- Tiếp tục Điều tra, cập nhật phần mềm phổ cập giáo dục 2025. - Thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Bản thân – sự kiện tết trung thu và ngày 20/10. - Trang trí phòng Thư viện theo TT16 - Khảo sát tay nghề đầu năm - Kiểm tra hồ sơ đợt 1	Bộ phận được phân công GV toàn trường GV toàn trường Tổ chuyên môn	
Tháng 11/2025	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam 20/11; - Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề gia đình và Nghề nghiệp	Toàn trường Các lớp Chuyên môn	

	- Xây dựng Hội giảng chuyên đề “XD trường MN hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” - Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi “văn nghệ 20/11”. - Kiểm tra việc thực hiện mua sắm, tự làm đồ dùng, đồ chơi và bảo quản sử dụng đồ dùng đồ chơi tại các lớp.	BGH Ban kiểm tra	
Tháng 12/2025	- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Nghề nghiệp và Thực vật - Cân, đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ Quý II - Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường - Báo cáo giữa kỳ nộp về cấp trên theo kế hoạch thời gian năm học. - Tổ chức hoạt động cho trẻ trải nghiệm “ Bé thích làm chú bộ đội” nhân ngày 22/12.	Các lớp Bộ phận phụ trách GV BGH Tổ chuyên môn	
Tháng 1/2026	- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Thực vật và chủ đề động vật. - Thực hiện công tác tự kiểm tra nội bộ: Kiểm tra HĐSPNG - Kiểm tra hồ sơ đợt 2	Các lớp Ban kiểm tra nội bộ	
Tháng 2/2026	- Phân công lịch trực đơn vị trong dịp Tết Nguyên Đán - Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề động vật. - Hoạt động trải nghiệm “Hội xuân của bé” - Thực hiện công tác tự kiểm tra nội bộ: KT chuyên đề	BGH Các lớp Tổ chuyên môn Ban kiểm tra	
Tháng 3/2026	- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Giao thông - Kiểm tra nội bộ: KT hoạt động của tổ nhóm chuyên môn. - Cân, đo trẻ quý 3	Các lớp Ban kiểm tra GVCN, Y tế	
Tháng 4/2026	- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Nước và hiện tượng tự nhiên - Rà soát công tác tự đánh giá và kiểm định CLGD trường mầm non; Nộp báo cáo tự đánh giá về cấp trên.	Các lớp Tổ kiểm định	

	- Kiểm tra, đánh giá, xếp loại hồ sơ giáo viên, tổ khối đợt 3 (KTNB) - Thao giảng cuối năm - Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống cháy nổ	Ban kiểm tra BGH, Khối trưởng Toàn trường	
Tháng 5/2026	- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục MN chủ đề Quê hương đất nước Báo Hồ; trường tiểu học. - Hoạt động trải nghiệm “Rung chuông vàng”, Tham quan trường tiểu học. - Báo cáo tổng kết năm học 2025- 2026. Nộp về PVHXXH trước ngày 26/5/2025 - Điều tra phổ cập năm 2026 - Báo cáo kết quả BDTX trên hệ thống TEMIS. - Kiểm tra trẻ cuối độ tuổi (KTNB) - Tổng hợp danh sách cháu 5 tuổi hoàn thành CTGDMN năm học 2025- 2026. - Tổng kết năm học 2025- 2026 - Họp xét thi đua khen thưởng cuối năm;	Các lớp Tổ chuyên môn BGH Tổ điều tra BGH, GV,NV Ban kiểm tra Chuyên môn Toàn trường	
Tháng 6/2025	- Phân công trực hè 2026 - Đăng kí nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè 2026. - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 - Tham gia tập huấn do cấp trên tổ chức	BGH CB,GV BGH	
Tháng 7/2026	- Chuẩn bị CSVC cho năm học mới - Xây dựng kế hoạch BDTX - Ban hành Quyết định thành lập HĐ tuyển sinh - Phân công nhiệm vụ tuyển sinh - Tham gia tập huấn do cấp trên tổ chức	BP được phân công Hiệu trưởng HĐ tuyển sinh	

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH(dễ b/c);
- CB,GV,NV nhà trường(t/h);
- Lưu HSNT

HIỆU TRƯỞNG

